

Phụ lục

ĐIỀU CHỈNH KẾ HOẠCH ĐẦU TƯ CÔNG TRUNG HẠN GIAI ĐOẠN 2021 - 2025 VÀ KẾ HOẠCH VỐN ĐẦU TƯ CÔNG NĂM 2025
(BAO GỒM KẾ HOẠCH VỐN NĂM 2024 VỀ TRƯỚC ĐƯỢC PHÉP KÉO DÀI SANG NĂM 2025) NGUỒN VỐN NGÂN SÁCH ĐỊA PHƯƠNG
CỦA DỰ ÁN 4 THUỘC CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA GIẢM NGHÈO BỀN VỮNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG NGÃI

(Kèm theo Nghị quyết số 38/NQ-HDND ngày 12 tháng 11 năm 2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quảng Ngãi)

ĐVT: Triệu đồng

TT	Dự án/Tiểu dự án/nội dung thành phần	Chủ đầu tư/ Đầu mối giao kế hoạch	Kế hoạch đầu tư công đã được cấp thẩm quyền giao									Điều chỉnh				Kế hoạch đầu tư công sau điều chỉnh										Ghi chú
			Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)						Kế hoạch trung hạn		Kế hoạch vốn năm 2025		Kế hoạch trung hạn 2021 - 2025			Kế hoạch vốn năm 2025 (bao gồm vốn kéo dài từ năm 2024 về trước kéo dài sang năm 2025)							
			Tổng số	Trong đó:		Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025			Tăng	Giảm	Tăng	Giảm	Tổng số	Trong đó:		Kế hoạch vốn năm 2025			Kế hoạch vốn năm 2024 về trước được phép kéo dài sang năm 2025				
				NSTW	NST	Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:							Tổng vốn	Trong đó:		Tổng vốn	Trong đó:					
							NSTW	NST		NSTW	NST							NSTW	NST		NSTW	NST	NSTW	NST	NSTW	
	TỔNG CỘNG		102.106	89.257	12.849	22.622	20.564	2.058	11.208	9.541,5	1.667	-	1.686,5	-	608,5	100.419,5	89.257,0	11.162,5	22.013,5	20.564,0	1.449,5	11.208,3	9.541,5	1.666,8		
I	Dự án 4: Phát triển giáo dục nghề nghiệp, việc làm và nhà ở		102.106	89.257	12.849	22.622	20.564	2.058	11.208	9.542	1.667		1.686,5	-	608,5	100.419,5	89.257,0	11.162,5	22.013,5	20.564,0	1.449,5	11.208,3	9.542	1.667		
*	* Tiểu dự án 1: Phát triển giáo dục nghề nghiệp vùng nghèo, vùng khó khăn		90.247	78.476	11.771	15.785	13.727	2.058	7.264	5.598	1.666,8	-	608,5	-	608,5	89.638,5	78.476,0	11.162,5	15.176,5	13.727,0	1.449,5	7.264,3	5.598	1.666,8		
	-Trường Cao đẳng Việt Nam - Hàn Quốc (Giai đoạn 2)	BQL dự án đầu tư xây dựng các công trình dân dụng và công nghiệp tỉnh	52.386	45.553	6.833	14.845	12.908,5	1.936,5	7.264	5.597,5	1.666,8		487,0		487,0	51.899	45.553	6.346	14.358	12.908,5	1.449,5	7.264	5.598	1.666,8		
	-Trường Cao đẳng Y tế Đặng Thuý Trâm		37.861	32.923	4.938	940	818,5	121,5	-	-	-		121,5		121,5	37.739,5	32.923,0	4.816,5	819	818,5	-	-				
*	Tiểu dự án 3: Hỗ trợ việc làm bền vững		11.859	10.781	1.078	6.837	6.837	-	3.944	3.944	-	-	1.078	-	-	10.781	10.781	-	6.837	6.837	-	3.944	3.944	-		
	Đầu tư cơ sở hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin để hiện đại hoá hệ thống thông tin thị trường lao động, hình thành sân giao dịch việc làm trực tuyến và xây dựng, nâng cấp các cơ sở dữ liệu phần mềm giai đoạn 2021 - 2025	Sở Nội vụ	11.859	10.781	1.078	6.837	6.837	-	3.944	3.944	-		1.078,0			10.781	10.781	-	6.837	6.837	-	3.944	3.944	-		